

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TMT23B4** Năm học: **24-25**
Mã MH/MĐ: **MD05238** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Thiết kế và kỹ thuật thi công mạng**
Số TC: **5**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2354801024429	Nguyễn Văn Gia	Bảo	09/09/2008				7	7.0	7.5	6.0		7.0		6.9
2	2354801024430	Nguyễn Văn	Cảnh	06/03/2008				7.5	8.0	8.5	6.0		7.0		7.2
3	2354801024431	Cao Khánh	Duy	25/03/2008				7	7.5	8.0	7.0		7.0		7.2
4	2354801024435	Nguyễn Nhựt	Hanh	10/12/2006				7	7.5	8.0	8.0		8.0		7.9
5	2354801024436	Phạm Thanh	Hiên	06/06/2008				7	7.0	7.5	6.5		7.0		7.0
6	2354801024437	Trần Bảo	Huy	26/02/2008				8	8.5	8.5	7.0		7.0		7.4
7	2354801024438	Lương Văn	Khánh	23/11/2008				8	8.5	8.5	6.5		7.0		7.3
8	2354801024439	Võ Tuấn	Kiệt	14/08/2008				7	7.5	7.5	6.5		7.0		7.1
9	2354801024440	Trần Nguyễn Thiên	Kim	11/07/2008				8	8.5	9.0	7.0		8.0		8.1
10	2354801024442	Nguyễn Khánh	Linh	18/02/2008				7	7.5	8.0	7.0		7.0		7.2
11	2354801024443	Nguyễn Ngọc Cẩm	Ly	28/10/2008				7	7.0	7.5	7.5		8.0		7.7
12	2354801024444	Nguyễn Thị Kiều	My	01/11/2008				7.5	8.0	8.5	7.5		7.0		7.4
13	2354801024445	Nguyễn Hoài	Nam	13/09/2008				8	8.5	8.5	8.0		8.0		8.1
14	2354801024446	Lê Khánh	Ngọc	01/02/2008				7	7.0	7.5	5.5		6.0		6.3
15	2354801024447	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	10/09/2008				7	8.0	8.0	7.5		8.0		7.9
16	2354801024448	Võ Thị Thúy	Nhi	29/11/2008				7	7.0	7.5	5.0		6.0		6.2
17	2354801024449	Lê Bảo	Phát	03/09/2008				7.5	8.0	8.5	6.5		7.0		7.3
18	2354801024451	Đào Văn	Đoàn	06/10/2007				8	8.5	8.5	6.5		9.0		8.5
19	2354801024453	Nguyễn Bảo Kim	Thanh	04/05/2008				7	7.5	7.5	8.0		8.0		7.8
20	2354801024455	Nguyễn Minh	Thư	04/09/2008				5.5	5.0	5.5	5.5		6.0		5.7
21	2354801024457	Võ Thị Huyền	Trân	21/06/2008				8	8.5	8.5	7.0		8.0		8.0
22	2354801024458	Nguyễn Bảo	Trọng	13/10/2008				8	8.5	8.5	7.0		7.0		7.4
23	2354801024459	Thái Minh	Trung	29/01/2008				7.5	8.0	8.5	7.0		7.0		7.3
24	2354801024460	Lê Triệu	Vý	20/11/2008				7	7.5	8.0	7.5		8.0		7.8

Châu Đốc, ngày 12 tháng 6 năm 2025

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thanh Nhiều